

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KỲ SƠN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST

Ngày: 17-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Văn Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Dền Bá Long.

2. Bà Vi Thị Khiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Già Bá Lầu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2021/TLST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/QĐXXST-HS ngày 3 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên: Moong Văn Q.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 5 tháng 9 năm 1994 tại xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Moong Bảo Kh và bà Cụt Thị Ph (đã chết); Có vợ họ và tên: Chích Thị Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Họ và tên: Chích Văn T.** Tên gọi khác: không. Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1992 tại xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chích Phò Th và bà Chích Mẹ Th (đã chết); Có vợ họ và tên: Ven Thị Ch và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Họ và tên: Chích Văn X.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1993 tại xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân

tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chích Phò Ng và bà Cụt Mẹ Ng; Có vợ họ và tên: Lương Thị T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. *Họ và tên: Ven Phò Ng.* Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 8 tháng 4 năm 1988 tại xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ven Phò H và bà Cụt Mẹ H; Có vợ họ và tên: Chích Mẹ Ng và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Võ Thị Hoài. Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Bị hại:* Anh Lầu Xó K, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Bản ThH, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người phiên dịch cho bị hại:* Anh Và Bá X, sinh năm 1990. Nơi công tác: Ban dân vận Huyện ủy huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 27/12/2020, Chích Văn T; Chích Văn X và Ven Phò Ng (cùng trú tại bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An) đến chơi tại nhà Moong Văn Q, tại bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An sau đó cả nhóm rủ nhau đi vào khu vực khe Huồi Non, bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm thức ăn. Mỗi người tự đi về nhà của mình chuẩn bị 01 (một) con dao nhọn và 01 (một) túi bì rồi tập trung tại nhà Moong Văn Q để đi vào khe Huồi Non. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực khe Huồi Non, giáp ranh giữa bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An và bản Tham Hang, xã Mường Lống, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X và Ven Phò Ng phát hiện 01 (một) đàn bò đang ăn cỏ tại đây, Q chỉ tay vào 01 (một) con bò cái, lông màu nâu đỏ, chưa có sừng, khoảng 01 (một) năm tuổi rồi nói “*Anh em đập con bò ni làm thịt*” thì Ng, T, X đồng ý. Sau đó, X dùng dao đi chặt 01 (một) cây gậy gỗ có chiều dài khoảng 1m (một mét), đường kính khoảng 05cm (năm centimét) đưa cho T và nói “*Đập con bò đi*”, T dùng gậy đập 01 (một) phát vào đầu con bò làm con bò lăn xuống khe nhưng chưa chết, các đối tượng chạy xuống gần con bò rồi T tiếp tục dùng gậy đập liên tiếp nhiều phát vào đầu con bò cho đến khi con bò chết. Sau đó, Q và Ng giữ 04 chân con bò để cho T và X dùng dao mổ ruột, xẻ thịt con bò chia thành 04 phần bằng nhau mỗi phần khoảng 7kg (bảy

kilôgam), đầu con bò các đối tượng đưa về nhà Ng để sáng ngày hôm sau nấu ăn chung. Sau khi chia thịt bò xong, các đối tượng bỏ thịt vào trong túi bì mang theo rồi cùng nhau đi về.

Ngày 04/02/2021, sau khi phát hiện 01 (một) con bò nuôi tại trang trại nhà mình bị mất; anh Lầu Xó K, sinh năm 1970, trú tại bản ThH, xã ML, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã đến Ban Công an xã Mường Lống, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để trình báo. Cùng ngày 04/02/2021 Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X và Ven Phò Ng sau khi biết hành vi bị phát hiện đã đến nhà anh Lầu Xó K để nhận lỗi và xin thỏa thuận về việc bồi thường dân sự.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An kết luận: 01 (một) con bò giống cái, màu lông nâu đỏ, chưa có sừng, khoảng 01 (một) năm tuổi có giá là 9.000.000đ (chín triệu đồng)

Cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 8/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn truy tố các bị cáo Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X và Ven Phò Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X và Ven Phò Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Moong Văn Q mức án từ 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14 (Mười bốn) tháng đến 18 (mười tám) tháng; Xử phạt các bị cáo Chích Văn T, Chích Văn X và Ven Phò Ng mỗi bị cáo mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường nay không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét; Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) con dao mũi nhọn, dài khoảng 30cm (ba mươi centimét), cán bằng gỗ, lưỡi dao dài khoảng 20cm (hai mươi centimét), bản rộng 03 cm (ba centimét) thu giữ của Chích Văn T.

- 01 (một) con dao mũi nhọn, dài khoảng 40cm (bốn mươi centimét), cán bằng gỗ, lưỡi dao dài khoảng 25cm (hai mươi lăm centimét), bản rộng 03 cm (ba centimét) thu giữ của Chích Văn X.

- 01 (một) cây gậy bằng gỗ dài 01m (một mét), đường kính khoảng 05cm (năm centimét);

- 01 (một) túi bì màu trắng, kích thước rộng 40cm (bốn mươi centimét), dài 50cm (năm mươi centimét), có tay xách;
- 01 (một) túi bì màu trắng, kích thước rộng 30cm (ba mươi centimét), dài 40cm (bốn mươi centimét), có tay xách;
- 01 (một) túi bì màu xanh, kích thước rộng 30cm (ba mươi centimét), dài 45cm (bốn mươi lăm centimét), có tay xách;
- 01 (một) túi bì màu xanh, bên ngoài có chữ màu đỏ, rộng khoảng 45cm (bốn mươi lăm centimét), dài 40cm (bốn mươi centimét), có tay xách.

Toàn bộ những vật chứng trên là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, còn đối với 02 (hai) chiếc dao nhọn mà Moong Văn Q và Ven Phò Ng có đeo trên người khi thực hiện hành vi nhưng không được sử dụng vào việc phạm tội nên chưa có căn cứ để tịch thu.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho các bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường và khắc phục thiệt hại, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo sinh sống ở vùng sâu vùng xa nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Bị hại trình bày: Đã nhận đầy đủ số tiền các bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì thêm. Đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và

các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 27/12/2020, tại khu vực khe Huồi Non, giáp ranh giữa bản HL, xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An và bản Tham Hang, xã Mường Lống, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X, Ven Phò Ng đã lợi dụng sơ hở về quản lý tài sản nên có hành vi bắt trộm 01 (một) con bò cái, màu lông nâu đỏ, chưa có sừng, khoảng 01 (một) năm tuổi để giết thịt của anh Lầu Xó Kĩa. Con bò được Hội đồng định giá tài sản- UBND huyện Kỳ Sơn định giá 9.000.000 đồng (chín triệu đồng). Hành vi trên của các bị cáo Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X, Ven Phò Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có thịt để ăn nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, có nhiều bị cáo tham gia nên cần xem xét vai trò của từng bị cáo. Vai trò đầu thuộc về bị cáo Moong Văn Q là người khởi xướng việc trộm con bò, rủ rê các bị cáo khác làm thịt con bò ăn, vai trò tiếp theo thuộc về bị cáo Chích Văn T là người hưởng ứng tích cực, là người trực tiếp đập chết con bò. Vai trò sau cùng thuộc về các bị cáo Chích Văn X và Ven Phò Ng là những người thực hiện hành vi tích cực. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh về hành vi của các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa các loại tội phạm chung.

Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra các bị cáo Moong Văn Q và Ven Phò Ng có bố đẻ là người đã tham gia trong cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc được tặng thưởng và ghi nhận thành tích. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, đồng thời các bị cáo là lao động chính trong gia đình, việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là chưa cần thiết, vì vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử

thách cho các bị cáo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Kiến nghị, đề xuất: Qua vụ án này cũng kiến nghị các cấp ủy Đảng và chính quyền cần có giải pháp để tuyên truyền, vận động, giáo dục về nhận thức trong nhân dân về hành vi trộm cắp bò thả rông rồi rủ nhau làm thịt là sai trái. Cũng như nên thay đổi tập quán thả rông bò không có người trông coi.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lầu Xó Kĩa đã nhận số tiền bồi thường khắc phục thiệt hại của các bị cáo và không yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố các bị cáo Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X và Ven Phò Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Moong Văn Q 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2021).

Xử phạt bị cáo Chích Văn T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2021).

Xử phạt bị cáo Chích Văn X 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2021).

Xử phạt bị cáo Ven Phò Ng 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2021).

Giao bị cáo cho UBND xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) con dao mũi nhọn, dài khoảng 30cm (ba mươi centimét), cán bằng gỗ, lưỡi dao dài khoảng 20cm (hai mươi centimét), bản rộng 03 cm (ba centimét) thu giữ của Chích Văn T.

- 01 (một) con dao mũi nhọn, dài khoảng 40cm (bốn mươi centimét), cán bằng gỗ, lưỡi dao dài khoảng 25cm (hai mươi lăm centimét), bản rộng 03 cm (ba centimét) thu giữ của Chích Văn X.

- 01 (một) cây gậy bằng gỗ dài 01m (một mét), đường kính khoảng 05cm (năm centimét);

- 01 (một) túi bì màu trắng, kích thước rộng 40cm (bốn mươi centimét), dài 50cm (năm mươi centimét), có tay xách;

- 01 (một) túi bì màu trắng, kích thước rộng 30cm (ba mươi centimét), dài 40cm (bốn mươi centimét), có tay xách;

- 01 (một) túi bì màu xanh, kích thước rộng 30cm (ba mươi centimét), dài 45cm (bốn mươi lăm centimét), có tay xách;

- 01 (một) túi bì màu xanh, bên ngoài có chữ màu đỏ, rộng khoảng 45cm (bốn mươi lăm centimét), dài 40cm (bốn mươi centimét), có tay xách.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2021 giữa Cơ Q Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Moong Văn Q, Chích Văn T, Chích Văn X và Ven Phò Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã Bảo Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Văn Hải**